TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 – LÀO CAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 106/2026/QĐST-HNGĐ	*Lào Cai, ngày 19 tháng 5 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 180/2026/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 4 năm 2026, giữa:

Nguyên đơn: Chị Tạ Thị Phương A, sinh ngày 03/6/2000, Số Căn cước 015.300.007.817, ngày cấp: 05/6/2025, nơi cấp: Bộ C

Địa chỉ: Tổ dân phố số B, phường V, tỉnh Lào Cai

Bị đơn: Anh Dương Đức T, sinh ngày 04/11/1996, Số Căn cước công dân 015.096.008.786, ngày cấp 28/6/2022, nơi cấp: Cục cảnh sát Quản lý hành chính về Trật tự xã hội, Bộ C

Địa chỉ: Thôn F (Đ), xã Y, tỉnh Lào Cai

Căn cứ vào các Điều 147, 212 và 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 5 năm 2026,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 5 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Tạ Thị Phương A và anh Dương Đức T

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nuôi con:

Chị Tạ Thị Phương A trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cả hai con chung là Dương Thế A1, sinh ngày 19/10/2019 và Dương Mỹ A2, sinh ngày 22/6/2022 cho đến khi mỗi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi. Anh Dương Đức T không phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

2.2. Về án phí: Chị Tạ Thị Phương A phải chịu 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số tiền 0001641 ngày 28 tháng 4 năm 2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Lào Cai. Chị Phương A được trả lại 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp. Anh T không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSNDKV1-LC
- THADS tỉnh;
- UBND phường Văn Phú (GCN kết hôn số 09 ngày 28/02/2019);
- Các đương sự (02);
- Lưu hồ sơ vụ án; TA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Văn